



**PATHWAY**  
SCHOOL



# NHẬN XÉT THÁNG 1&2 - TỬ TẾ

Từ 1/1/2026 đến 28/2/2026

Họ và tên học sinh: **Nguyễn Minh Vy**

Lớp: **1P1**

Số thứ tự: **18**

## NĂNG LỰC - PHẨM CHẤT

|   |                            |   |                     |
|---|----------------------------|---|---------------------|
| T | Tự phục vụ, tự quản        | T | Chăm học, chăm làm  |
| T | Hợp tác                    | T | Trung thực, kỉ luật |
| T | Tự học & giải quyết vấn đề | T | Tự tin, trách nhiệm |
| T | Đoàn kết, yêu thương       |   |                     |

## NHẬN XÉT CHUNG

Em luôn thể hiện tốt tinh thần tích cực và chủ động trong học tập, tuân thủ quy định lớp học và biết giúp đỡ bạn bè. Em sắp xếp và giữ gìn đồ dùng học tập gọn gàng, sạch sẽ.

## TIẾNG VIỆT

|       |   |
|-------|---|
| Mức 3 | Văn   |
| Mức 3 | Từ ngữ và câu ứng dụng  |
| Mức 3 | Kĩ năng đọc và tìm hiểu văn bản   |
| Mức 3 | Chính tả đoạn, âm/ vần và chữ hoa   |
| Mức 3 | Luyện nói theo các chủ đề (xin phép, hỏi đáp, chia sẻ ý kiến, lời chúc, giới thiệu) |
| Mức 3 | Kỹ năng kể chuyện theo chủ đề và đóng vai các nhân vật dân gian                     |

Em đọc trơn bài thơ, bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu và trả lời câu hỏi đầy đủ, rõ ý; bước đầu diễn tả được cảm xúc, hành động của nhân vật. Em thực hiện tốt kĩ năng nhìn – viết, nghe – viết. Em tiếp tục rèn chữ viết đẹp và luyện đọc diễn cảm để thể hiện bài tốt hơn.

## TOÁN

|       |  |
|-------|--|
| Mức 3 | Số và phép tính trong phạm vi 20             |
| Mức 3 | Xem đồng hồ                                  |
| Mức 3 | Chục - Số tròn chục - Cộng, trừ số tròn chục |
| Mức 3 | Chục - Đơn vị                                |
| Mức 3 | Các số đến 40                                |
| Mức 3 | So sánh các số                               |

Em nhận biết được số tròn chục và đọc số đúng. Em thực hiện được một số phép tính đơn giản trong phạm vi 40. Em cần luyện thêm cách cộng, trừ số tròn chục để làm bài chính xác hơn và tiếp tục rèn luyện tính nhẩm để tăng tốc độ làm bài.

## TIẾNG ANH

|      |       |      |       |
|------|-------|------|-------|
| NGHE | Mức 3 | ĐỌC  | Mức 3 |
| NÓI  | Mức 3 | VIẾT | Mức 3 |

Em nắm được từ vựng chủ đề "Body parts", "Clothes". Em hoàn thành tốt các bài tập trên lớp. Em cần ôn lại cấu trúc giới thiệu đồ vật "This is.../These are ..." trên Online Practice để ghi nhớ sâu hơn.

## TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

|       |                       |
|-------|-----------------------|
| Mức 3 | Ăn uống lành mạnh     |
| Mức 3 | Vận động và nghỉ ngơi |
| Mức 3 | Tự bảo vệ bản thân    |
| Mức 3 | Cây xung quanh em     |

Em kể được một số việc nên làm để bảo vệ sức khỏe và nhận biết được cây cối xung quanh. Em có ý thức tham gia chăm sóc cây và giữ gìn vệ sinh cá nhân.

|          |            |           |                           |
|----------|------------|-----------|---------------------------|
| Mức 3    | Mức 2      | Mức 1     | Mức 0                     |
| Vận dụng | Thông hiểu | Nhận biết | Chưa đạt / không tham gia |

|     |     |     |             |
|-----|-----|-----|-------------|
| T   | K   | Đ   | C           |
| Tốt | Khá | Đạt | Cần cố gắng |

